

Số: 504 /NMĐSH1-KTATMT

Hậu Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2025

V/v cung cấp báo giá dịch vụ tư vấn khảo sát,
lập phạm vi công việc và lập dự toán chi phí
gói thầu “Chống ăn mòn toàn bộ nhà máy”

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 (NMĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai thuê dịch vụ tư vấn khảo sát, lập phạm vi công việc và dự toán chi phí gói thầu “Chống ăn mòn toàn bộ nhà máy”, NMĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho dịch vụ nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: Khảo sát, lập phạm vi công việc (lập chi tiết khối lượng các hạng mục công việc cần thực hiện và tính toán các khối lượng vật tư sơn, vật tư tiêu hao, công cụ dụng cụ, máy thi công,...) và dự toán chi phí gói thầu “Chống ăn mòn toàn bộ nhà máy” cho NMĐ Sông Hậu 1 với Danh mục hệ thống/thiết bị tại nhà máy như Phụ lục đính kèm.

2. Thời gian thực hiện khảo sát: Nhà thầu quan tâm thực hiện khảo sát các hệ thống thiết bị tại NMĐ Sông Hậu 1 từ ngày 03/04/2025 đến ngày 11/04/2025. Sau khi khảo sát nhà thầu sẽ báo giá chi tiết dịch vụ tư vấn khảo sát, đánh giá, lập phạm vi công việc (lập chi tiết khối lượng các hạng mục công việc cần thực hiện và tính toán các khối lượng vật tư sơn, vật tư tiêu hao, công cụ dụng cụ, máy thi công,...) và dự toán chi phí gói thầu “Chống ăn mòn toàn bộ nhà máy” để nhà máy xem xét

3. Địa điểm thực hiện: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Thị Trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.

4. Hiệu lực báo giá: 120 ngày kể từ ngày chào giá.

5. Thời gian gửi báo giá: trước 15h00 ngày 11/04/2025.

6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.

7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường – NMĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Email: dungnt5@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn; khoitm@pvpgb.vn;

hanhxx@pvpgb.vn

NMĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GE NMĐSH1 (để b/c);;
- Phòng: TM, KHTC;
- Lưu VT, KTATMT (N.T.D).

TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chính

Phụ lục: DANH MỤC HỆ THỐNG/THIẾT BỊ NHÀ MÁY

(Đính kèm văn bản số 504 /NMĐSHI ngày 31/ 3 / 2025)

STT/ No	Nội dung/Content	Đơn vị	Số lượng
A	Thiết bị trong chu trình công nghệ/Process equipment		
I	Lò hơi và thiết bị phụ trợ/Boiler and Auxiliaries	Tổ máy	2
1	Hệ thống Lò hơi chính/Main Boiler System	Hệ thống	2
1.1	Lò hơi chính/Main Boiler	Hệ thống	2
1.2	Hệ thống hơi và nước/Steam & Water System	Hệ thống	2
1.3	Bơm tuần hoàn lò hơi/Boiler Recirculation pump	Thiết bị	2
2	Hệ thống máy nghiền than/Coal Pulverizer System (Bao gồm phần kết cấu thép)	Hệ thống	2
2.1	Máy nghiền than/Coal Pulverizer	Hệ thống	2
2.2	Hệ thống xả tạp vật máy nghiền/Mill Reject Handling System	Hệ thống	2
2.3	Máy cấp than và bộ đốt/Coal Feeder & Coal burner	Hệ thống	2
3	Hệ thống khí đốt và khói thoát/Flue & Gas System	Hệ thống	2
3.1	Hệ thống quạt gió cấp 1/ PAF	Hệ thống	2
3.2	Hệ thống quạt gió cấp 2/FDF	Hệ thống	2
3.3	Hệ thống quạt khói/ IDF	Hệ thống	2
3.4	Hệ thống sấy gió/APH	Hệ thống	2
3.5	Quạt gió chèn/SAF	Hệ thống	2
3.6	Hệ thống sấy gió bằng hơi/SCAH	Hệ thống	2
3.7	Làm sạch quạt gió cho hệ thống đầu đốt/Purge air fan to burner system	Hệ thống	2
4	Quạt làm mát sensor ngọn lửa/Scanser Cooling Air Fan	Hệ thống	2
5	Hệ thống thổi bụi lò hơi/Sootblower System	Hệ thống	2
6	Hệ thống thải xỉ đáy lò/Bottom Ash System	Hệ thống	2
7	Vòi đốt dầu/Light Oil Burner System	Hệ thống	2
8	Hệ thống lọc bụi tĩnh điện/ESP System	Hệ thống	2
II	Turbine và hệ thống phụ trợ/Turbine & Auxiliaries	Tổ máy	2
1	Turbine chính/Main Turbine	Hệ thống	2
2	Hệ thống hơi chèn/Gland Steam System	Hệ thống	2
3	Hệ thống hơi chính và hơi tái sấy/Main & Reheat Steam	Hệ thống	2
4	Hệ thống hơi HP/LP Bypass/ HP/LP Bypass System	Hệ thống	2
5	Hệ thống hơi tự dùng/Auxiliaries Steam System	Hệ thống	2
6	Hơi trích và các bình gia nhiệt cao áp, hạ áp/Extraction Steam & Non-Return Valve System	Hệ thống	2
7	Hệ thống gia nhiệt cao áp, hạ áp/ HP/LP Heater System	Hệ thống	2
8	Hệ thống nước ngưng/Condensate System	Hệ thống	2
8.1	Hệ thống nước ngưng/Condensate System	Hệ thống	2
8.2	Hệ thống rút chân không bình ngưng/Condensate Vacuum System	Hệ thống	2
8.3	Hệ thống rút chân không Waterbox/Condensate Waterbox Vacuum System	Hệ thống	2
8.4	Hệ thống làm sạch nước ngưng/Condensate Polishing System	Hệ thống	2
8.5	Hệ thống bổ sung nước ngưng/Condensate Transfer System	Hệ thống	2
8.6	Hệ thống chống ăn mòn cho hộp nước ngưng/Cathodic Protection for Condenser Waterbox	Hệ thống	2
8.7	Hệ thống làm sạch bình ngưng/Condenser Tube Clean System	Hệ thống	2
9	Hệ thống nước cấp/Feed Water System	Hệ thống	2
10	Hệ thống nước làm mát chính/Main Cooling Water System	Hệ thống	2
10.1	Hệ thống nước tuần hoàn/Circulating Water System	Hệ thống	2
10.2	Hệ thống châm clo/Gas Chlorination System	Hệ thống	2
10.3	Hệ thống chống ăn mòn/Cathodic Protection for CW System	Hệ thống	2
11	Hệ thống nước làm mát phụ/Auxiliaries Cooling Water System	Hệ thống	2
12	Hệ thống nước làm mát kín/Closed Cooling Water System	Hệ thống	2
13	Hệ thống nhớt bôi trơn Turbine/Turbine Lube Oil System	Hệ thống	2
13.1	Hệ thống nhớt bôi trơn Turbine/Turbine Lube Oil System	Hệ thống	2
13.2	Hệ thống tách lọc nhớt/Filter Oil System	Hệ thống	2
14	Hệ thống nhớt thủy lực/Hydraulic Fluid System	Hệ thống	2
15	Hệ thống nhớt thủy lực cho bypass/Hydraulic Fluid for Bypass System	Hệ thống	2
16	Hệ thống nhớt kết hợp bôi trơn và điều khiển cho BFPT/Lube & Hydraulic Oil for BFPT System	Hệ thống	2
III	Máy phát và thiết bị phụ trợ/Generator & Auxiliaries	Tổ máy	2
1	Máy phát/Generator	Thiết bị	2
2	Hệ thống nước làm mát Stator/Stator Cooling Water System	Hệ thống	2
3	Hệ thống nhớt chèn trục máy phát/Generator Shaft Sealing Oil System	Hệ thống	2
4	Hệ thống H2 & CO2/H2 & CO2 System	Hệ thống	2
IV	Điện/Electrical	Tổ máy	2
1	Máy cắt đầu cực/Generator Circuit Breaker (phần chân đế, Support)	Hệ thống	2
2	Máy biến áp chính/Generator Step-up Transformer (phần chân đế, Support)	Hệ thống	2
3	Máy biến áp phụ/Auxiliaries Transformer (phần chân đế, Support)	Hệ thống	2
4	Hệ thống Máy phát Diesel khẩn/Emergency Diesel Generator (Support, bồn nhiên liệu, đường ống nhiên liệu, hệ thống làm mát)	Hệ thống	2

STT/No	Nội dung/Content	Đơn vị	Số lượng
5	Hệ thống ống dẫn dòng/IPB, SPB, NSPB (Isolated Phase Bus duct, Segregated Phase Bus duct, Non Segregated Phase Bus duct)	Hệ thống	2
6	Hệ thống chiếu sáng, chống sét/Lighting, Lightning sys	Hệ thống chung	1
V	Thiết bị phụ/BOP	Hệ thống chung	1
1	Lò hơi phụ/Auxiliary Boiler	Hệ thống chung	1
2	Hệ thống băng tải than/Coal Handling System	Hệ thống chung	1
2.1	Máy bốc dỡ than/Coal Jetty & CSU	Hệ thống	2
2.2	Máy đánh phá đồng/Stacker & Relaimer	Hệ thống	2
2.3	Hệ thống băng tải/Conveyor system	Hệ thống chung	1
2.4	Kho than và thiết bị phụ trợ/Yard Coal & Auxiliaries	Hệ thống chung	1
2.5	Máy nghiền than/Coal Crusher	Hệ thống	2
2.6	Máy sàng than, máy nghiêng con lăn/Vibrating Screen/ Roller screen	Hệ thống	2
3	Hệ thống thải tro xỉ/Ash Handling System	Hệ thống chung	1
3.1	Hệ thống tro đáy/Bottom Ash Handling System	Hệ thống chung	1
3.2	Hệ thống tro bay/Fly Ash Handling System	Hệ thống chung	1
4	Hệ thống máy nén khí/Compressor Air System	Hệ thống chung	1
4.1	Hệ thống máy nén khí Vận chuyển tro bay/ Ash Handling Compressor Air System	Hệ thống chung	1
4.2	Hệ thống máy nén khí Điều khiển/ Control & Instrument Compressor Air System	Hệ thống chung	1
5	Hệ thống FGD/FGD System	Hệ thống	2
5.1	Hệ thống cung cấp và nghiền đá vôi/Limestone Handling & Mill System	Hệ thống chung	1
5.2	Hệ thống xuất thạch cao/Gypsum Handling & Mill System	Hệ thống chung	1
5.3	Hệ thống FGD (Tháp hấp thụ)	Hệ thống	2
6	Trạm sản xuất Hydro/H2 Generator Plant	Hệ thống chung	1
7	Hệ thống lưu trữ và cung cấp CO2/CO2 Storage & Supply System	Hệ thống chung	1
8	Hệ thống lưu trữ và cung cấp N2/N2 Storage & Supply System	Hệ thống chung	1
9	Hệ thống cung cấp nhiên liệu dầu/Fuel Oil Supply System	Hệ thống chung	1
10	Hệ thống chữa cháy/Fire Fighting System	Hệ thống chung	1
11	Hệ thống HVAC/HVAC System	Hệ thống chung	1
12	Thiết bị nâng/Lifting Device	Hệ thống chung	1
VI	Xử lý nước/Water Treatment	Hệ thống chung	1
1	Hệ thống nước khử khoáng/Demineralized Water Storage and Transfer System	Hệ thống chung	1
2	Hệ thống nước dịch vụ/Service Water System	Hệ thống chung	1
3	Hệ thống xử lý nước thải/Waste Water Treatment System	Hệ thống chung	1
3.1	Xử lý nước thải công nghiệp/Industrial Waste Water Treatment	Hệ thống chung	1
3.2	Xử lý nước thải nhiễm dầu/Oily Waste Water Treatment	Hệ thống chung	1
3.3	Xử lý nước thải FGD/FGD Waste Water Treatment	Hệ thống chung	1
3.4	Xử lý nước ngược thải xỉ	Hệ thống chung	1
4	Hệ thống xử lý nước vệ sinh/Sanitary water treatment system	Hệ thống chung	1
5	Hệ thống nước sinh hoạt/Potable Water System	Hệ thống chung	1
6	Hệ thống định lượng hóa chất/Chemical Dosing System	Hệ thống chung	1
6.1	Hệ thống định lượng hóa chất chu trình hơi/Chemical dosing system for cycle	Hệ thống chung	1
6.2	Hệ thống định lượng hóa chất cho xử lý nước/Chemical Dosing System for water treatment	Hệ thống chung	1
6.3	Hệ thống định lượng hóa chất cho xử lý nước thải/Chemical Dosing System for waste water treatment	Hệ thống chung	1
7	Hệ thống lấy mẫu/Sampling System	Hệ thống chung	1
8	Hệ thống lấy mẫu hơi và nước/Steam and water sampling system	Hệ thống chung	1
9	Hệ thống phòng thí nghiệm hóa học/Chemical Laboratory System	Hệ thống chung	1
10	Out fall	Hệ thống chung	1
VII	Điều khiển và thiết bị đo đạc/Control & Instrumentation	Hệ thống chung	1
1	Hệ thống camera giám sát/CCTV System	Hệ thống chung	1
2	Hệ thống giám sát phát thải/Continuos Emission Monitoring System (CEMS)	Hệ thống chung	1
B	Phần kết cấu, xây dựng/Construction, structure		
I	Khu vực Turbine/Turbine area	Khu vực	2
II	Khu vực lò hơi/Boiler area	Khu vực	2
III	Khu vực thiết bị phụ trợ/BOP area (consist of Fuel area)	Khu vực	1